

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30/3/2022
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tô Văn Nhung

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vương - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 392/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn:* Bà Sơn Thị H1, sinh năm 1980; thường trú: Ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Số 57/3A (số mới 92) Bể Văn Đàn, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Ông Lý Văn H, sinh năm 1989; thường trú: Ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Số 57/3A (số mới 92) Bể Văn Đàn, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Bà Sơn Thị H1 có yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 08/02/2022, ông Lý Văn H vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/11/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Sơn Thị H1 trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Sơn Thị H1 và ông Lý Văn H tìm hiểu, chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 26/5/2018 theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 94. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, ông H tính tình hung hãn, thường xuyên đánh đập bà H1. Có lần ông H đánh bà H1 gây tay phải nổi xương, đánh bả cầm phải khâu 12 mũi. Tuy nhiên, thời

điểm đó vì còn thương ông H và muốn cho ông H cơ hội thay đổi để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên bà H1 đã tha thứ và cho ông H cơ hội sửa đổi nhưng ông H không thay đổi được. Bà H1 xác định cuộc sống hôn nhân quá nhiều đau khổ và mệt mỏi, tình cảm với ông H không còn nên yêu cầu được ly hôn với ông Lý Văn H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là cháu Lý Thị Hạnh Đ, sinh ngày 12/01/2018. Sau khi ly hôn, bà Sơn Thị H1 yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu ông Lý Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Lý Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 14/3/2022 và ngày 30/3/2022 nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành theo quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định. Về nội dung vụ án, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về điều kiện thụ lý vụ án: Bà Sơn Thị H1 khởi kiện “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” được quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn có địa chỉ tại số 57/3A (số mới 92) Bê Văn Đàn, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An theo quy định tại Khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Ngày 08/02/2022 nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 14/3/2022 và ngày 30/3/2022 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Sơn Thị H1 và ông Lý Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 26/5/2018 theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 94 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Bà Sơn Thị H1 xác định sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, ông Lý Văn H thường xuyên đánh đập bà H1. Cuộc sống hôn nhân quá ngột ngạt, căng thẳng, mệt mỏi. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà Sơn Thị H1 yêu cầu được ly hôn với ông Lý Văn H. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án và nhiều lần triệu tập ông Lý Văn H đến tham gia phiên hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông Lý Văn H không có mặt. Điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng của ông Lý Văn H và bà Sơn Thị H1 đã thực sự không còn và cả hai bên đều không muốn hàn gắn.

Xét thấy mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc. Để đạt được mục đích đó, vợ chồng phải chung thủy, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt.

Việc ông Lý Văn H bỏ mặc không quan tâm đến hòa giải đoàn tụ để hàn gắn quan hệ hôn nhân với bà Sơn Thị H1 cho thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng bà Sơn Thị H1 và ông Lý Văn H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu được ly hôn của bà Sơn Thị H1.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên Lý Thị Hạnh Đ, sinh ngày 12/01/2018. Bà Sơn Thị H1 yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Lý Văn H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Quá trình tố tụng, ông Lý Văn H vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý chí mong muốn được nuôi con. Trong thời gian trước đây và hiện nay con chung vẫn do bà Sơn Thị H1 nuôi dưỡng và đảm bảo tốt về mọi mặt. Nên căn cứ vào Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có cơ sở để chấp nhận nguyện vọng của bà Sơn Thị H1 là được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Lý Thị Hạnh Đ. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Sơn Thị H1 không yêu cầu ông Lý Văn H cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Sơn Thị H1 phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Sơn Thị H1 được ly hôn với ông Lý Văn H. (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 94, do Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 26/5/2018).

2. Về con chung: Buộc ông Lý Văn H giao con chung tên Lý Thị Hạnh Đ, sinh ngày 12/01/2018 cho bà Sơn Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Sơn Thị H1 không yêu cầu ông Lý Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, ông Lý Văn H và bà Sơn Thị H1 đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Trường hợp ông Lý Văn H lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc bà Sơn Thị H1 nuôi con thì bà Sơn Thị H1 có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm

nom con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Sơn Thị H1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí về ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Sơn Thị H1 đã nộp theo biên lai số 0003220 ngày 02/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

5. Án xử công khai, tuyên án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

6. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- UBND xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng;
- Đương sự;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng